

Bản án số: 323/2022/HSST
Ngày: 28/12/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Lập

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Sơn; Ông Vương Đình Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Kim Yên - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:

Ông Đỗ Trần Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 334/2022/TLST-HS ngày 5/12/2022. Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 336/2022/QĐXXST-HS ngày 13/12/2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Khánh L, sinh năm 1973; Hộ khẩu thường trú: Tổ 10 (tổ 38 mới), phường T, quận C, thành phố H; Nơi ở: Số 15/204 T, tổ 38, phường T, quận C, thành phố H. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Khánh L (đã chết) và bà Phạm Thị V, sinh năm 1946. Tiền án, tiền sự theo Danh chỉ bản số 000000489 lập ngày 22/7/2022 tại Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội và lý lịch cá nhân bị cáo L không có tiền án, tiền sự. Nhân thân bị cáo có: Bản án số 361/HSST ngày 19/3/1998, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân, ra trại ngày 28/4/2000, đã được xóa án tích. Bản án số 16/HSST ngày 28/2/2001, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy - thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ra trại ngày 01/4/2002, đã được xóa án tích. Bản án số 96/2010/HSST ngày 15/6/2010, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy - thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Đánh bạc và Bản án phúc thẩm số 718/2010/HSPT, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội tuyên y án, ra trại ngày 30/8/2011, đã được xóa án tích. Bản án số 225/2016/HSST ngày 08/9/2016, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm - thành phố Hà Nội xử phạt 33 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ra trại ngày 26/4/2018, đã được

xóa án tích. Năm 2002, đi Cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm số 6. Năm 2004, đi Cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm số 6.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt.*

2. Nguyễn Văn S, sinh năm 1974; Hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã H, huyện M, H; Nơi ở: Ngõ 71, đường M, phường M, quận N, thành phố H. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 2/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn P (đã chết) và bà Phạm Thị T. Có vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1974 (đã ly hôn) và có bốn con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự theo Danh chỉ bản số 000000490 lập ngày 22/7/2022 tại Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội và lý lịch cá nhân bị cáo Sự không có tiền án, tiền sự. Nhân thân bị cáo có: Bản án số 180/2011/HSST ngày 23/9/2011, Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý - tỉnh Hà Nam xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ra trại ngày 19/10/2013, đã được xóa án tích. Bản án số 152/2017/HSST ngày 21/11/2017, Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm - thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ra trại ngày 30/8/2019, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 9/7/2022, Nguyễn Khánh L đến khu vực phường T, Đ, H mua của 1 người đàn ông tên H (không rõ nhân thân lai lịch) 2.000.000 đồng tiền ma túy Heroine sau đó mang về nhà (địa chỉ số: 15/204 T, tổ 38 T, C, H) lấy một ít ra để sử dụng, số còn lại chia thành 10 phần khác nhau, gói trong giấy bạc cát trong cốp xe máy Honda Airblade màu đỏ trắng gắn BKS 29X1-08795 để tiện mang đi bán kiếm lời.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 12/7/2022, Nguyễn Văn S đang ở trong nhà tại ngõ 71 đường M, phường M, N, H thì gặp 1 nam thanh niên làm nghề lái xe ôm (không rõ nhân thân lai lịch, sử dụng số điện thoại 0968436790) nhờ S mua hộ 03 gói ma túy Heroine với giá 500.000 đồng. Nam thanh niên hứa hẹn nếu mua được 3 gói thì sẽ bỏ 1 gói ra dùng chung với S, S đồng ý nên 16 giờ 40 phút cùng ngày, nam thanh niên lái xe ôm đem 500.000 đồng đến đầu đường D – P thuộc phường M, N, H đưa cho S. Nhận được tiền, S sử dụng số điện thoại số 0376445301 gọi đến số 0398751512 của L, hỏi mua 450.000 đồng ma túy Heroine và hẹn giao tại quán bánh mì dạo của S trước trụ sở ngân hàng T (B) tại số 3 P, M, N, H, L đồng ý. Sau đó L lấy 03 gói giấy bạc chứa ma túy (đã chia sẵn trước đó) cầm ở tay rồi một mình điều khiển xe máy Honda Airblade BKS 29X1-08795 đến điểm hẹn gặp

S. Khi L đưa 03 gói ma túy cho S và S đưa 500.000 đồng cho L, thì bị tổ công tác Đội CSĐTTP về ma túy Công an quận Nam Từ Liêm phát hiện, bắt giữ.

Vật chứng: Thu giữ của Nguyễn Khánh L: 07 gói giấy bạc bên trong mỗi gói đều có gói giấy màu trắng chứa bột màu trắng nghi là ma túy; 01 xe máy Honda Airblade gắn BKS 29X1-08795; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh lắp sim 0398751512. Thu giữ của Nguyễn Văn S: 03 gói giấy bạc bên trong mỗi gói đều có gói giấy màu trắng chứa bột màu trắng nghi là ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu xám lắp sim số 0376445301; 500.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam;

Tại Bản kết luận giám định số 5024/KLGD-PC09 ngày 20 tháng 07 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội xác định: Chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy bạc (thu giữ của Nguyễn Văn S) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,448 gam; Chất bột màu trắng bên trong 07 gói (trong đó có 02 gói giấy bạc và 05 gói giấy bạc bọc ngoài giấy trắng - thu giữ của Nguyễn Khánh L) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 1,118 gam.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Khánh L và Nguyễn Văn S đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với người tên H đã bán ma túy cho L (như L khai) và người nhờ S mua ma túy để cho S sử dụng cùng quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý. Đối với chiếc xe Honda Airblade màu đỏ trắng gắn BKS 29X1-08795, số khung: RLHJF2700BY262321, số máy: JF27E1057140 thu giữ của Nguyễn Khánh L. L khai mua lại của người không rõ nhân thân lai lịch vào năm 2019, khi mua có giấy tờ xe, nhưng hiện nay đã bị thất lạc. Quá trình điều tra xác định đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Y (Địa chỉ: thôn C, xã H, C, H) nhưng hiện chị Y đang đi làm ăn xa, không xác định được địa chỉ. Kết quả tra cứu xác định số khung, số máy của xe là nguyên thủy, không bị đục xóa, xe máy không có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng. Cơ quan điều tra đã thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng (đăng bài trên trang An ninh Thủ đô) nhưng không xác định được chủ sở hữu.

Bản cáo trạng số 314/CT-VKS ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố Nguyễn Khánh L về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản Cáo trạng số 314/CT-VKS ngày 30/11/2022 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Khánh L từ 48 đến 54 tháng tù; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều

249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 30 đến 36 tháng tù;

Áp dụng: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Khánh L, điểm chỉ ngón trỏ phải của Nguyễn Văn S và giám định viên; 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Khánh L và giám định viên. Tịch thu sung quỹ Nhà Nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh lấp 01 sim (tại thời điểm bàn giao, điện thoại không lên nguồn); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu xám lấp 01 sim (tại thời điểm bàn giao, điện thoại không lên nguồn); 01 xe máy Honda Airblade gắn BKS 29X1-08795, SK 262321, SM 1057140; số tiền 500.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam;

Lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang, các biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu được lập cùng ngày 12/7/2022, phù hợp với Bản kết luận giám định số 5024/KLGD-PC09 ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hà Nội và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 10 phút ngày 12/7/2022, tại trụ sở ngân hàng T (B) địa chỉ số 3 P, M, N, H, Nguyễn Khánh L có hành vi bán trái phép 0,448 gam ma túy loại Heroine cho Nguyễn Văn S thì bị Tổ công tác Đội CSĐTTP về ma túy - Công an quận Nam Từ Liêm phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Ngoài ra Nguyễn Khánh L còn cất giấu 1,118 gam ma túy loại Heroine mục đích để bán kiếm lời.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Khánh L đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn S đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố các bị cáo về các tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền quản lý, sử dụng chất ma túy của Nhà Nước, gây mất trật tự trị an xã

hội. Các bị cáo đều là đối tượng nghiện hút, để có tiền mua ma túy sử dụng bị cáo L đã đi mua ma túy bán cho bị cáo S và các con nghiện kiếm lời. Các bị cáo đều là đối tượng có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử phạt tù và xử phạt hành chính về các hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng khi ra trại các bị cáo không cai nghiện, làm ăn lương thiện mà tiếp tục phạm tội nên đối với các bị cáo cần phải xử lý nghiêm, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này: Bị cáo L là người bán ma túy nên phải chịu trách nhiệm về tổng khối lượng chất ma túy đã bán cho S và thu giữ được của bị cáo L là 1,566 gam Heroine. Bị cáo S là người mua ma túy sử dụng nên phải chịu trách nhiệm về khối lượng ma túy đã thỏa thuận mua bán với L là 0,448 gam Heroine.

Khi lượng hình phạt cũng xét: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy các bị cáo đều là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ L gồm: 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Khánh L, điểm chỉ ngón trỏ phải của Nguyễn Văn S và giám định viên; 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Khánh L và giám định viên. Xét đây là vật cầm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh lắp 01 sim (tại thời điểm bàn giao, điện thoại không lên nguồn); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu xám lắp 01 sim (tại thời điểm bàn giao, điện thoại không lên nguồn); 01 xe máy Honda Airblade gắn BKS 29X1-08795, SK 262321, SM 1057140; số tiền 500.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Xét các bị cáo sử dụng điện thoại để giao dịch mua bán ma túy, số tiền thu giữ là tiền mua bán ma túy mà có, 01 xe máy thu giữ của Liêm là phương tiện phạm tội không tìm được chủ sở hữu nên tất cả các vật chứng này cần tịch thu sung quỹ Nhà Nước. Việc xử lý vật chứng trên theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố : Bị cáo Nguyễn Khánh L phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” . Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251(tội mua bán trái phép chất ma túy) đối với bị cáo Nguyễn Khánh L. Điểm c khoản 1 Điều 249 (tội tàng trữ trái phép chất ma túy)

đối với bị cáo Nguyễn Văn S. Điều 38; khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án đối với cả hai bị cáo :

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khánh L 04 (bốn) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/7/2022.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/7/2022.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Khánh L, điểm chỉ ngón trở phải của Nguyễn Văn S và giám định viên; 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Khánh L và giám định viên. Tịch thu sung quỹ Nhà Nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh lắp 01 sim (tại thời điểm bàn giao, điện thoại không lên nguồn); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu xám lắp 01 sim (tại thời điểm bàn giao, điện thoại không lên nguồn); 01 xe máy Honda Airblade gắn BKS 29X1-08795, SK 262321, SM 1057140; số tiền 500.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm đang quản lý theo Biên bản bàn giao vật chứng số 75 và Giấy nộp tiền vào tài khoản số No 8567784 cùng ngày 05/12/2022.

Các bị cáo Nguyễn Khánh L, Nguyễn Văn S mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TPHN;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Trung Lập